

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 356/2017/HSST

Ngày: 21-11-2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N - TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Quỳ.

2. Bà Trịnh Thị Kim Cúc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lương Việt Bằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 343/2017/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2017/QĐXX-HSST ngày 09 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tất M, sinh năm 1970.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm N, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Họ và tên bố: Nguyễn Tất Q (Đã chết).

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1942.

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1968. Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Năm 2000 Toà án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 30-11-2011 Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phúc thẩm phạt 09 tháng tù về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30-6-2017, chuyển tạm giam từ ngày 09-7-2017 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định.

Bị cáo Nguyễn Tất M có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30-6-2017, Nguyễn Tất M là người nghiện ma túy đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 90F3-0 đi đến trước cổng thông tin tín hiệu đường sắt trên đường T, thành phố N thì tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định kiểm tra hành chính thu giữ và niêm phong theo quy định của pháp luật 01 gói ma túy ký hiệu là (M), M khai vừa mua với giá 2.600.000 VNĐ để sử dụng; tạm giữ của M 01 điện thoại di động Nokia, 01 điện thoại di động Iphone đã cũ và xe máy biển kiểm soát 90F3-0573. Đồng thời đưa M, người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Từ lời khai của Mạnh, Cơ quan Công an đã khám xét khẩn cấp nơi ở của M, thu giữ trên mặt bàn uống nước tầng 2 nhà M 01 gói ma túy ký hiệu (K).

Bản kết luận giám định số 579/GĐKTHS ngày 03-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu (M và K) do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N trưng cầu giám định đều là chất ma túy, loại ma túy heroin, khối lượng M là 2,982 gam, K là 0,132 gam.

Bản cáo trạng số 353/QĐ-KSĐT ngày 12-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Nguyễn Tất M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo khai nhận gói ma túy Công an thu giữ thêm tại nơi ở của bị cáo cũng là ma túy heroin bị cáo mua đã lâu tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ heroin là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do bị nghiện nên bị cáo đã mua tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo tàng trữ ma túy hai lần vào các thời gian, địa điểm khác nhau nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Tất M theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14: Phạt bị cáo Nguyễn Tất M từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tất M.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử sung quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại di động Iphone đã cũ tạm giữ của bị cáo Nguyễn Tất M, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Tất M nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Tất M có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét nơi ở; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 579/GĐKTHS ngày 03-7-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 30-6-2017, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép trong người 01 gói ma túy heroin kí hiệu (M), khối lượng là 2,982 gam thì bị phát hiện bắt giữ quả tang và tàng trữ tại nơi ở của bị cáo 01 gói ma túy heroin kí hiệu (K), khối lượng là 0,132 gam với mục đích đều để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua và cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo tàng trữ ma túy hai lần vào thời gian, địa điểm khác nhau nên thuộc trường hợp phạm

tội nhiều lần, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu nhưng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định của khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết nêu trên khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định “*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*”. Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo và chiếc xe máy biển kiểm soát 90F3-0 tạm giữ của bị cáo, Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Số ma túy thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên sung quỹ Nhà nước. Chiếc điện thoại di động Iphone đã cũ tạm giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo là đúng quy định của pháp luật nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tất M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tất M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Căn cứ khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tất M 06 năm 06 tháng (Sáu năm sáu tháng) tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 30-6-2017.

2. Xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Tất M. Tịch thu sung quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại di động Nokia đã cũ của bị cáo Nguyễn Tất M

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tất M chiếc điện thoại di động Iphone đã cũ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Số vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 09-10-2017 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Tất M phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Nguyễn Tất M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh NamĐịnh;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục Thi hành án TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Đức Nguyên

